**Thứ Năm ngày 12 tháng 12 năm 2024**

**Buổi chiều:**

**TOÁN**

**TIẾT 69, BÀI 46: MI LI LÍT (T2) – TRANG 97, 98**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

- Thực hiện được các phép tính với các số đo kèm theo đơn vị đo là lít và mi – li - lít. Vận dụng giải quyết những vấn đề thực tế trong cuộc sống.

- Ước lượng lượng nước ( hoặc “chất lỏng”) chứa đựng được trong một số đồ vật.

- Chủ động học tập, tìm hiểu nội dung bài học. Biết lắng nghe và trả lời nội dung trong bài học.

- Có ý thức giúp đỡ lẫn nhau trong hoạt động nhóm để hoàn thành nhiệm vụ.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- Kế hoạch bài dạy, bài giảng Power point.

- SGK và các thiết bị, học liệu phục vụ cho tiết dạy

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TG** | **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **3P** | **1. Hoạt động mở đầu** |
|  | - GV đọc cho HS viết: 8 ml, 12 l, 5l- GV nhận xét, tuyên dương- GV dẫn dắt vào bài mới | - HS viết bảng |
| **28P** | **2. Luyện tập***:* |
|  | **Bài 3** - GV yêu cầu HS đọc đề bài phần a.- Y/c HS làm vào vở.- Gọi HS đọc bài làm- Yêu cầu HS nhận xét- GV chiếu đáp án, nhận xét, chữa bài.300 *ml + 400 ml = 700 ml*550 *ml – 200 ml = 350 ml*7 *ml × 4 = 28 ml*40 *ml : 8 = 5 ml*=> Chốt: Khi thực hiện tính có kèm đơn vị đo thì ta phải thực hiện như thế nào?- GV kết luận: Tính kết quả rồi viết đơn vị sau kết quả.- GV yêu cầu HS đọc đề bài phần b.- Y/c HS làm bài- Gọi HS nhận xét bài bạn.- GV chiếu đáp án, nhận xét tuyên dương.300 *ml + 700 ml* = 1*l**600 ml + 40 ml <* 1*l*1*l* > 200 *ml × 4*1*l* > 1000 *ml – 10 ml***Bài 4** - GV yêu cầu HS đọc đề bài- Làm việc chung cả lớp.- Em hãy ước lượng số đo thích hợp với mỗi đồ vật**-** GV mời HS trao đổi về ước lượng số con ong, số bông hoa trong hình- Yêu cầu HS nhận xét- GV nhận xét.a) Chậu đựng nước lau nhà có thể chứa được khoảng10*l*  nước.b) Cái thìa nhỏ có thể đựng được khoảng 5*ml* nước. | - HS đọc yêu cầu bài 3a.- HS làm vở- HS đọc bài làm: - HS nhận xét, bổ sung.- HS lắng nghe- HS trả lời - HS đọc yêu cầu bài 3b- HS làm nháp, 2 HS lên bảng- HS nhận xét, bổ sung.- HS đổi vở, kiểm tra chéo bài làm.- HS năng khiếu nêu cách làm- HS đọc đề bài- Cả lớp suy nghĩ trao đổi ước lượng số đo ứng với mỗi đồ vật. HS tô màu vào đáp án ước lượng số đo.- HS trao đổi: - Các bạn khác nhận xét, chỉnh sửa.- HS năng khiếu giải thích cách lựa chọn của mình.**(HSKT-THÀNH:****1. Viết số:**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Mười:** | **Mười hai:** | **Mười sáu:** |
| **Bảy:** | **Mười chín:** | **Hai mươi:** |
| **Mười ba:** | **Năm:** | **Bốn:** |

**2. Tính:****14-2= 15-5=****16-1= 17+3****12+2= 11+3=****2+3= 8+2=****6-1= 6-2=)** |
| **4P** | **3. Hoạt động nối tiếp** |
|  | - GV cho HS nêu yêu cầu bài 5- GV chia nhóm 4, các nhóm làm việc vào phiếu học tập nhóm.- Các nhóm trình bày kết quả, nhận xét lẫn nhau.- GV nhận xét, tuyên dương.+ Những dụng cụ có thể dùng để đo chất lỏng với đơn vị đo mi – li- lít là: bình sữa, kim tiêm, cốc có chia vạch mi – li – lít, bình có chia vạch mi – li – lít, muỗng có chia vạch mi – li – lít,… | - HS nêu yêu cầu bài 5.+ Các nhóm làm việc vào phiếu học tập.- Đại diện các nhóm trình bày: |
|  | **IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY:**......................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................... |